

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN



GIẤY PHÉP THĂM DÒ
KHOÁNG SẢN

Số: /GP-UBND
Ngày cấp: /01/2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực đá vôi Thôm Nọc, xã Xuân La, huyện Pác Nặm;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản của Hợp tác xã Xuân Lộc ngày 08/01/2024 và Biên bản họp Hội đồng thẩm định Đề án thăm dò khoáng sản ngày 28/11/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 19/TTr-STNMT ngày 19/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép **Hợp tác xã Xuân Lộc** được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Thôm Nọc, xã Xuân La, huyện Pác Nặm.

1. Vị trí thăm dò: Khu vực đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại

Thôm Nọc, xã Xuân La, huyện Pác Nặm được giới hạn bởi 05 điểm góc có tọa độ xác định trên bản đồ địa hình tỉ lệ 1/5.000, hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 106⁰30' múi chiếu 3⁰ theo phụ lục gửi kèm.

2. Diện tích thăm dò: 1,0 ha.

3. Thời hạn thăm dò: 18 tháng.

4. Phương pháp và khối lượng thăm dò: Theo Đề án thăm dò đã được Hội đồng thăm định đề án thăm dò tỉnh Bắc Kạn thăm định thông qua.

5. Chi phí thăm dò: 312.740.000 đồng, bằng nguồn vốn của Hợp tác xã Xuân Lộc.

Điều 2. Hợp tác xã Xuân Lộc có trách nhiệm.

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện, năng lực tiến hành thi công thăm dò theo Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Thực hiện thăm dò khoáng sản đá vôi theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành. Để đảm bảo chất lượng của công tác thăm dò, doanh nghiệp phải thuê tư vấn độc lập có năng lực chuyên môn giám sát quá trình thi công.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công và các hạng mục công việc theo Đề án được phê duyệt.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng đá vôi trong khu vực thăm dò.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản, nghiêm cấm hoạt động khai thác trong quá trình thăm dò. Trong quá trình thăm dò, nếu phát hiện các loại khoáng sản khác, HTX Xuân Lộc phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xử lý theo quy định.

7. Trình thăm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng thăm định đề án, báo cáo trong thăm dò khoáng sản tỉnh Bắc Kạn; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo giấy phép này, **Hợp tác xã Xuân Lộc** chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và kế hoạch thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Pác Nặm, UBND xã Xuân La để phối

hợp quản lý, kiểm tra; xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- HTX Xuân Lộc (nhận tại TTPVHCC tỉnh Bắc Kạn);
- UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh (bản sao);

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Tuyên);
- Các sở: CT, LĐ-TB&XH, XD, KH&ĐT, NN&PTNT;
- UBND huyện Pác Nặm;
- UBND xã Xuân La;
- Lưu:VT, NNTNMT (Hà 01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Quang Tuyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ
Đá vôi Thôm Nọc, xã Xuân La, huyện Pác Nặm
 (Kèm theo Giấy phép thăm dò số: /GP-UBND ngày /01/2024
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 KTT 106 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰		Diện tích
	X (m)	Y(m)	
1	2 499 046,00	417 390,00	1,0 ha
2	2 499 046,00	417 458,00	
3	2 498 998,00	417 487,00	
4	2 498 935,00	417 489,00	
5	2 498 931,00	417 396,00	